

Thái Nguyên, ngày 22 tháng 6 năm 2026

BẢN TỔNG HỢP Ý KIẾN, TIẾP THU, GIẢI TRÌNH GÓP Ý, PHẢN BIỆN XÃ HỘI ĐỐI VỚI DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH BAN HÀNH QUY ĐỊNH VỀ TIÊU CHÍ THIẾT KẾ MẪU, THIẾT KẾ ĐIỂN HÌNH, THIẾT KẾ SẴN CÓ TẠI ĐỊA BÀN TỈNH; DANH MỤC LOẠI DỰ ÁN VÀ TỔNG MỨC ĐẦU TƯ TỐI ĐA MỘT DỰ ÁN THEO TỪNG LOẠI DỰ ÁN ĐẶC THÙ; QUY TRÌNH BẢO TRÌ MẪU CHO CÔNG TRÌNH ĐƯỢC ĐẦU TƯ XÂY DỰNG THEO CƠ CHẾ TỔ CHỨC HIỆN DỰ ÁN QUY MÔ NHỎ, TÍNH CHẤT KỸ THUẬT ĐƠN GIẢN CÓ SỰ THAM GIA CỦA NGƯỜI DÂN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH THÁI NGUYÊN

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Sở Xây dựng đã tổ chức lấy ý kiến dự thảo Quyết định ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, phân cấp quản lý hoạt động cấp nước trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

1. Tổng số cơ quan, tổ chức, cá nhân đã gửi xin ý kiến, tham vấn/góp ý, phản biện xã hội: 100 đơn vị.
- Tổng số ý kiến nhận được: 46 đơn vị (trong đó có 05 đơn vị có ý kiến tham gia); 54 đơn vị không tham gia ý kiến).

2. Kết quả cụ thể như sau:

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Khoản 2 Điều 6	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Đề nghị chỉnh sửa khoản 2, Điều 6, Dự thảo Quyết định: “Rà soát các thiết kế mẫu, thiết kế điển hình (trực	- Nội dung này Sở Xây dựng giữ nguyên dự thảo Quyết định. Lý do: Sở Nông nghiệp và Môi trường là cơ

		tiếp ban hành hoặc hướng dẫn áp dụng đối với các thiết kế điển hình đã được ban hành), thiết kế sẵn có đối với các danh mục công trình thuộc điểm g khoản 1 Điều 3 Quy định này để hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp xã, các tổ chức, đơn vị có liên quan áp dụng để thực hiện đầu tư xây dựng dự án theo cơ chế đặc thù quy định tại Chương IV Nghị định số 358/2025/NĐ-CP; đảm bảo phù hợp với các quy chuẩn, tiêu chuẩn thời điểm hiện tại, phù hợp với quy mô của dự án, công trình, điều kiện thực tế của địa phương và không vượt tổng mức đầu tư tối đa cho 01 dự án quy định tại khoản 2 Điều 3 quy định này.”	quan chuyên môn tham mưu cho UBND cấp tỉnh quản lý hoạt động thu gom, phân loại và xử lý rác thải tại địa phương. Do đó, đối với các hạng mục phục vụ cho quá trình xử lý rác thải, giao Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì tham mưu, hướng dẫn, tổ chức thực hiện và quản lý theo chức năng, nhiệm vụ được giao, bảo đảm tính thống nhất trong công tác quản lý nhà nước về chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh.
Điểm a khoản 1 Điều 6	UBND xã Nghiên Loan	Điểm a, Khoản 1, Điều 6 quy định kèm theo Quyết định “1. Sở Xây dựng: a) Rà soát các thiết kế mẫu, thiết kế điển hình (trực tiếp ban hành hoặc hướng dẫn áp dụng đối với các thiết kế điển hình đã được ban hành), thiết kế sẵn có đối với các danh mục công trình thuộc điểm a, b, c, d, đ, e, i,	- Nội dung này, Sở Xây dựng tiếp thu chỉnh sửa theo hướng bỏ nội dung quy định thời gian thực hiện hướng dẫn. Cụ thể: “a) Rà soát các thiết kế mẫu, thiết kế điển hình (trực tiếp ban hành hoặc hướng dẫn áp dụng đối với các thiết kế điển hình đã được ban hành), thiết kế sẵn có đối với các danh mục công trình thuộc điểm a, b, c, d, đ, e, h, I, k, l khoản 1 Điều 3 Quy định này để

	k khoản 1 Điều 3 Quy định này (trong vòng 60 ngày kể từ ngày Quyết định có hiệu lực) để hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp xã, các tổ chức, đơn vị có liên quan áp dụng để thực hiện đầu tư xây dựng dự án theo cơ chế đặc thù quy định tại Chương IV Nghị định số 358/2025/NĐ-CP”, do quá trình triển khai các nguồn vốn năm 2025 kéo dài sang năm 2026 cần có hướng dẫn về thiết kế mẫu thiết kế điển hình để kịp giải ngân trước 31/12/2026 nên UBND xã đề Nghị thay đổi thành “1. Sở Xây dựng: a) Rà soát các thiết kế mẫu, thiết kế điển hình (trực tiếp ban hành hoặc hướng dẫn áp dụng đối với các thiết kế điển hình đã được ban hành), thiết kế sẵn có đối với các danh mục công trình thuộc điểm a, b, c, d, đ, e, i, k khoản 1 Điều 3 Quy định này (trong vòng 30 ngày kể từ ngày Quyết định có hiệu lực) để hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp xã, các tổ chức, đơn vị có liên quan áp dụng để thực hiện đầu tư xây dựng dự án theo cơ chế đặc thù quy định tại Chương IV Nghị	hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp xã, các tổ chức, đơn vị có liên quan áp dụng để thực hiện đầu tư xây dựng dự án theo cơ chế đặc thù quy định tại Chương IV Nghị định số 358/2025/NĐ-CP; đảm bảo phù hợp với các quy chuẩn, tiêu chuẩn thời điểm hiện tại, phù hợp với quy mô của dự án, công trình, điều kiện thực tế của địa phương và không vượt tổng mức đầu tư tối đa cho 01 dự án quy định tại khoản 2 Điều 3 Quy định này; ”.
--	---	--

		định số 358/2025/NĐ-CP...”	
Điểm e khoản 1 Điều 3	UBND xã Bằng Thành	e) Đường giao thông nông thôn (bao gồm: đường xã, thôn, ngõ, xóm, đường trục chính nội đồng). Đề nghị xem xét bổ sung: Đường sản xuất.	- Nội dung này, Sở Xây dựng giữ nguyên theo dự thảo. Lý do: Theo điểm đ khoản 1 Điều 8 Luật Đường bộ quy định: “Đường thôn là đường trong khu vực thôn, đường trục nối thôn với khu vực sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp và cơ sở sản xuất, kinh doanh khác trên địa bàn thôn”. Như vậy, đường phục vụ sản xuất đã được bao hàm trong khái niệm đường thôn theo quy định của pháp luật. Do đó, việc quy định riêng đối với đường sản xuất là không cần thiết, tránh trùng lặp về đối tượng điều chỉnh và bảo đảm thống nhất với quy định của Luật Đường bộ.
Điểm m khoản 1 Điều 3	UBND xã Bằng Thành	m) Các hạng mục phụ trợ khác: Sân bê tông, tường rào, rãnh thoát nước, đường giao thông nông thôn... có sẵn thiết kế đã áp dụng trên địa bàn cấp xã. Đề nghị xem xét bổ sung: Hạng mục công, kẻ, tường chắn gia cố.	- Nội dung này, Sở Xây dựng giữ nguyên theo dự thảo. Lý do: Trong dự thảo Quyết định đã quy định theo hướng mở với cụm từ “<i>các hạng mục phụ trợ khác</i>”, do đó các hạng mục phụ trợ không được liệt kê cụ thể trong dự thảo Quyết định vẫn thuộc phạm vi điều chỉnh và có thể được xem xét áp dụng khi đáp ứng yêu cầu thực tế, bảo đảm tính linh hoạt trong quá trình tổ chức thực hiện.

Điểm i khoản 2 Điều 4	UBND xã Cao Minh	Tại Điểm i, Khoản 2, Điều 4 có ghi <i>“i) Hàng mục Chợ chính của Chợ nông thôn đáp ứng nhu cầu giao thông của người dân địa phương;...”</i> Đề nghị sửa thành “i) Hàng mục Chợ chính của Chợ nông thôn đáp ứng nhu cầu giao thương của người dân địa phương;...”	- Sở Xây dựng tiếp thu, chỉnh sửa.
Sở Tư pháp		Đề nghị lược bỏ các căn cứ ban hành do không liên quan trực tiếp đến nội dung dự thảo văn bản: - Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15; - Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025.	- Nội dung này Sở Xây dựng tiếp thu, lược bỏ các căn cứ không liên quan trực tiếp đến nội dung dự thảo văn bản.

Điều 2	Sở Tư pháp	Tại Điều 2 dự thảo quy định: “Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 30 tháng 6 năm 2026”. Đề nghị cơ quan soạn thảo tham mưu quy định phù với quy định tại Khoản 1 Điều 53 Luật Ban hành văn bản QPPL: “Thời điểm có hiệu lực toàn bộ hoặc một phần văn bản quy phạm pháp luật được quy định tại văn bản đó nhưng ... không sớm hơn 10 ngày kể từ ngày thông qua hoặc ký ban hành đối với văn bản quy phạm pháp luật của chính quyền địa phương”.	- Nội dung này Sở Xây dựng tiếp thu, chỉnh sửa.
	Sở Tư pháp	Lưu ý: Sau khi tổng hợp ý kiến của các cơ quan, đơn vị đề nghị cơ quan soạn thảo thực hiện việc đăng tải bản tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý theo quy định tại khoản 5 Điều 2 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 187/2025/NĐ-CP): “Cơ quan lập đề xuất chính sách, cơ quan chủ trì soạn thảo có trách nhiệm tổng hợp, nghiên cứu tiếp thu, giải trình đầy đủ ý kiến góp ý; đăng tải bản tổng hợp ý	- Sở Xây dựng tiếp thu, thực hiện.

		kiến, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý trên công, trang thông tin điện tử của cơ quan mình chậm nhất là 25 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn lấy ý kiến; thời gian đăng tải ít nhất là 30 ngày và trong thời gian đăng tải được thực hiện đồng thời các hoạt động khác trong quy trình xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo quy định”. Đồng thời với việc đăng tải, đề nghị cơ quan soạn thảo gửi hồ sơ dự thảo quyết định theo quy định tại khoản 2 Điều 50 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 187/2025/NĐ-CP) đến Sở Tư pháp để thực hiện thẩm định theo quy định.	
--	--	--	--